

QUẢNG NINH HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN II ĐỀ ÁN 30 VỚI NHỮNG GIẢI PHÁP HỮU HIỆU

NGUYỄN HẠNH*

Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính (TTHC) trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007-2010 (Đề án 30) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg ngày 10-01-2007. Thủ tướng Chính phủ đã khẳng định: “Đề án 30 thể hiện quyết tâm chính trị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc xây dựng một nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu quả, lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm cũng như thực hiện các cam kết khi tham gia WTO. Đây là bước đột phá trong tiến trình cải cách TTHC của đất nước ta”. Mục tiêu của Đề án là phải cắt giảm tối thiểu 30% TTHC đang thực hiện.

Thực hiện Quyết định số 30/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Quảng Ninh đã quyết tâm vào cuộc bằng những giải pháp hữu hiệu, hoàn thành sớm việc thực hiện giai đoạn II của Đề án và kiến nghị đơn giản hoá 83,3% các TTHC. Dưới đây, bài viết giới thiệu cách làm hiệu quả của tỉnh Quảng Ninh triển khai thực hiện giai đoạn II Đề án 30.

1. Quyết tâm cao ngay khi vào cuộc.

Kết thúc giai đoạn I, tính đến ngày 01-9-2009, tổng số TTHC đã thống kê ở cả 3 cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh là khoảng 2.000 thủ tục. Thực hiện giai đoạn II Đề án 30, các đơn vị, địa phương có nhiệm vụ tập trung rà soát chi tiết toàn bộ những TTHC đã công bố ở giai đoạn I và xây dựng phương án kiến nghị

đơn giản hoá TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình, tổng cộng 1.427 TTHC. Trong đó, yêu cầu đặt ra là việc rà soát phải cụ thể, phương án đề xuất kiến nghị huỷ bỏ cũng như sửa đổi, bổ sung phải được nghiên cứu kỹ, đòi hỏi sự tập trung cao độ về nhân lực, thời gian và phương tiện làm việc.

Để hoàn thành tốt yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quán triệt mục tiêu, ý nghĩa quan trọng của Đề án, nhằm đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, đơn giản, công khai, minh bạch của các TTHC; tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đồng thời góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Ngày 13-8-2009, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2449/QĐ-UBND phê duyệt kế hoạch thực hiện giai đoạn II. Trong đó, phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã; trách nhiệm của Tổ chuyên gia tư vấn Đề án 30 tỉnh cũng như thời gian thực hiện cụ thể cho từng nhiệm vụ của giai đoạn II. UBND tỉnh cũng tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 20/CT-TU về việc tăng cường triển khai thực hiện Đề án 30 trên địa bàn tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh đã có văn bản gửi trực tiếp từng thủ trưởng các đơn vị quán triệt nhiệm vụ, trách nhiệm cá nhân đối với việc thực hiện Đề án 30; đồng thời, đã làm

* Văn phòng UBND tỉnh Quảng Ninh.

việc trực tiếp với Tổ Đề án 30 của tỉnh kiểm điểm tình hình triển khai thực hiện kế hoạch trên địa bàn tỉnh và cho ý kiến về công tác tổ chức, biện pháp để đẩy mạnh thực hiện giai đoạn II và mời Đoàn luật sư tỉnh phối hợp với Tổ công tác của tỉnh trong việc rà soát phương án đơn giản hoá TTHC; chỉ đạo các đơn vị quan tâm và tạo điều kiện đầy đủ về cơ sở vật chất, tinh thần để Tổ công tác và cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả cao nhất.

Với quan điểm triển khai Đề án 30 là một nhiệm vụ thiết thực của công tác cải cách TTHC nên tỉnh Quảng Ninh đã chỉ đạo triển khai đồng loạt ở tất cả các sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã yêu cầu tất cả các địa phương chưa triển khai giai đoạn I cũng phải tham gia tập huấn và có phương án đơn giản hoá TTHC đối với TTHC cấp huyện, cấp xã và tham gia ý kiến vào TTHC cấp tỉnh.

Trên tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Ban thi đua khen thưởng tỉnh đã xây dựng quy chế thi đua để gắn việc triển khai thực hiện Đề án 30 với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Đây được coi là tiêu chí để đánh giá phong trào thi đua của đơn vị, kết quả triển khai Đề án tại các đơn vị là một tiêu chí để đánh giá xếp loại thi đua của tập thể và cá nhân người lãnh đạo trong năm 2009.

2. Kết quả của những phương án triển khai hữu hiệu.

Với một khối lượng công việc lớn và có tính chất phức tạp ở giai đoạn II, bên cạnh những quyết tâm, nỗ lực, UBND tỉnh xác định: phải có giải pháp riêng, đặc biệt hữu hiệu thì việc rà soát, cắt giảm TTHC mới đạt hiệu quả như yêu cầu của Chính phủ.

Việc kiện toàn Tổ công tác được lãnh đạo UBND tỉnh quan tâm thực hiện, đó là bổ sung thêm các chuyên viên trung tập tại các sở, ban, ngành và các địa phương của tỉnh. Đặc biệt, UBND tỉnh đã quyết định

mời các luật sư chuyên nghiệp giúp tỉnh tham gia rà soát và làm tư vấn pháp luật trong thực hiện cắt giảm TTHC. Gần 30 luật sư được mời về làm việc chuyên trách và tập trung tại trụ sở UBND tỉnh trong hơn 2 tháng. Với trình độ pháp lý và năng lực thực tiễn, các luật sư đã tham gia những kiến nghị độc lập với Tổ công tác đối với các phương án đơn giản hoá TTHC, qua đó, nâng cao chất lượng và số lượng các phương án đơn giản hoá TTHC của tỉnh.

Cùng với Tổ công tác, các luật sư đã tiến hành rà soát từng mẫu đơn, mẫu tờ khai, các yêu cầu, điều kiện để thực hiện TTHC theo các tiêu chí đã được chuẩn hoá trên cơ sở bảo đảm tính hợp pháp, sự cần thiết cả sự hợp lý của TTHC, mẫu đơn, mẫu tờ khai, các yêu cầu, điều kiện. Tổ công tác phối hợp với các chuyên gia tiến hành bổ sung thêm những thủ tục mới ban hành, loại bỏ những thủ tục không phải là TTHC hoặc những TTHC không thuộc phạm vi thống kê của Đề án 30, những TTHC đã hết hiệu lực thi hành.

Với khối lượng công việc nhiều, phức tạp, Tổ đề án 30 đã chia thành ba nhóm làm việc theo phương thức tập trung tất cả các ngày trong tuần, gồm:

Nhóm 1: Tổng rà soát các TTHC thuộc nhóm ưu tiên tại các đơn vị: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Ban quản lý các khu công nghiệp.

Nhóm 2: Tổng rà soát các TTHC thuộc các sở, ban, ngành còn lại.

Nhóm 3: Tổng rà soát các TTHC thuộc cấp huyện, xã.

Tại giai đoạn này, trong quá trình rà soát, nhiều thủ tục đã công bố ở giai đoạn I cũng đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế, loại bỏ bằng các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành. Do đó, Tổ công tác phải tiến hành thống kê toàn bộ TTHC, sau đó, mới tổ chức rà soát.

(Xem tiếp trang 76).

Thứ sáu, rủi ro từ những tập đoàn tài chính quá khổng lồ.

Ở Việt Nam, đã bắt đầu hình thành nhiều tập đoàn lớn hoạt động trong cả lĩnh vực tài chính và các mảng kinh doanh khác. Bên cạnh lợi ích của việc đa dạng hóa kinh doanh, sẽ có rủi ro lớn cho tổ chức nếu năng lực của cán bộ lãnh đạo không đủ mức tương đương với quy mô hoạt động của tập đoàn để quản lý rủi ro trong các lĩnh vực khác nhau. Thực tế từ khủng hoảng tài chính 2008 đặt ra đối với Mỹ chính là sự tồn tại các tập đoàn khổng lồ, có tầm ảnh hưởng sâu rộng tới toàn bộ hệ thống, do đó, được coi như là "không thể sụp đổ" trong bất cứ trường hợp nào. Chính các tập đoàn này như AIG, Citigroup,... lại là những tổ chức có xu hướng mạo hiểm hơn trong kinh doanh, nếu như thất bại thì sẽ lại được chính phủ đứng ra cứu giúp. Như vậy, việc xây

dựng các tập đoàn lớn là cần thiết nhưng cần đi đôi với nâng cao khả năng lãnh đạo, tổ chức và quản lý rủi ro.

Mặc dù có khoảng cách về sự phát triển của thị trường tài chính và nền kinh tế nhưng những bài học rút ra được từ cách thức Chính phủ Mỹ đối phó với khủng hoảng hoàn toàn có thể là những gợi ý thiết thực cho các cơ quan quản lý nhà nước Việt Nam nhằm nâng cao khả năng quản lý, giám sát thị trường và đối phó với khủng hoảng có thể có trong tương lai□

Tài liệu tham khảo.

1. TED spread là mức chênh lệch giữa lãi suất tín phiếu kho bạc Mỹ kì hạn 3 tháng và lãi suất huy động liên ngân hàng tại Luân Đôn (LIBOR) hay lãi suất các ngân hàng cho nhau vay).
2. Randall S. Kroszner and William Melick: *Phản ứng của FED đối với cuộc khủng hoảng tài chính ngân hàng gần đây*, tháng 12-2009.

* * * * *

QUẢNG NINH HOÀN THÀNH GIAI ĐOẠN II...

(Tiếp theo trang 63)

Để thực hiện tốt việc rà soát TTHC giai đoạn II Đề án 30, ngoài việc tổ chức triển khai rà soát toàn bộ TTHC ở ba cấp chính quyền tỉnh, huyện, xã đảm bảo tiến độ và chất lượng, UBND tỉnh Quảng Ninh đã lựa chọn một số lĩnh vực quan trọng có tầm ảnh hưởng lớn đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để ưu tiên tập trung rà soát nghiên cứu, đưa ra phương án đơn giản hoá đạt chất lượng cao. Cụ thể là các TTHC của các đơn vị: Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên - Môi trường, Sở Xây dựng và Ban quản lý các khu công nghiệp. Kết quả rà soát những TTHC ưu tiên này được lập báo cáo riêng gửi Tổ công tác chuyên trách cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ.

Theo yêu cầu, đến ngày 31-3-2010, các địa phương mới phải gửi kết quả rà soát giai đoạn II của Đề án về Tổ công tác của

Thủ tướng Chính phủ. Ngày 03-02-2010, tỉnh Quảng Ninh đã cơ bản hoàn thành giai đoạn II của Đề án. Và sau hơn một tháng tổng hợp số liệu, ngày 18-3-2010, Chủ tịch UBND tỉnh kí quyết định thông qua phương án đơn giản hoá TTHC thực hiện trên địa bàn tỉnh với những kết quả rất đáng ghi nhận. Trong tổng số 1.427 TTHC được rà soát (với 877 mẫu đơn, mẫu tờ khai, 589 yêu cầu, điều kiện), Quảng Ninh kiến nghị giữ nguyên 240 TTHC, đơn giản hóa 1.187 TTHC, tương đương với 83,3%. Trong đó, phương án đơn giản hoá đối với những TTHC thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh là: kiến nghị sửa đổi, bổ sung 96 TTHC; bãi bỏ, huỷ bỏ 17 TTHC. Phương án đơn giản hoá đối với những TTHC không thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh là: kiến nghị sửa đổi, bổ sung 1.052 TTHC; bãi bỏ, huỷ bỏ 81 TTHC, kiến nghị thay thế 13 TTHC□